

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH OCOP: TRƯỜNG HỢP TẠI HUYỆN BẮC YÊN, TỈNH SƠN LA

● NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC - PHẠM HÀ LƯƠNG

TÓM TẮT:

Nghiên cứu về Chương trình OCOP tại huyện Bắc Yên cho thấy tất cả các xã đều có cán bộ phụ trách chương trình, nhưng đa số là cán bộ kiêm nhiệm từ các ngành nông lâm ngư nghiệp. Chủ thể tiềm năng tham gia chương trình gồm công ty, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ kinh doanh cá thể, với 462 hộ kinh doanh cá thể chiếm đa số, tập trung chủ yếu tại thị trấn Bắc Yên. Năng lực quản lý và điều phối chương trình tại các xã chủ yếu được đánh giá ở mức bình thường và yếu, đặc biệt xã Hua Nhàn gặp nhiều khó khăn. Việc phối hợp giữa các bên liên quan ở mức tốt và bình thường, nhưng cũng gặp khó khăn tại một số địa phương như xã Hua Nhàn. Chính sách hỗ trợ và ngân sách cho chương trình được đánh giá khá tốt và kịp thời, nhưng phân bổ không đồng đều, nhiều địa phương đánh giá còn thiếu ngân sách.

Từ khóa: Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP), huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

1. Đặt vấn đề

Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) hiện nay đã được chính phủ Việt Nam triển khai kết thúc giai đoạn thứ nhất (từ năm 2018-2020) và đang bước sang giai đoạn thứ 2 (từ năm 2021-2025). Trong giai đoạn 1 có 63/63 tỉnh, thành phố ban hành các Quyết định Phê duyệt dự án, kế hoạch triển khai Chương trình. Kết thúc giai đoạn 1 cả nước có 3.860 sản phẩm đạt chuẩn OCOP từ 3 sao trở lên, trong đó có 2.169 sản phẩm đạt 3 sao, chiếm 90,4%; 716 sản phẩm đạt 4 sao, chiếm 32,8%; 48 sản phẩm tiềm năng và đạt 5 sao (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, 2020). OCOP đã thể hiện được định hướng, chính sách nhằm phát huy thế mạnh của địa phương, huy động được sự tham gia của tất cả các cấp, ban ngành, hệ thống chính trị, OCOP trở thành giải pháp thúc đẩy phát triển địa phương xây dựng Nông thôn mới (NTM).

OCOP đã tác động tích cực vào phát triển kinh tế khu vực đặc biệt là khu vực nông thôn, miền núi nơi có kinh tế khó khăn.

Sơn La là một trong những tỉnh miền núi đi đầu và khá sớm về việc triển khai OCOP. OCOP tại Sơn La bắt đầu từ năm 2019 và đạt được những bước đầu quan trọng và thành quả nhất định, cụ thể: trong giai đoạn 1 có 30 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP, trong đó có 19 sản phẩm đạt 3 sao, 9 sản phẩm đạt 4 sao và 2 sản phẩm tiềm năng, đạt 5 sao. Thực hiện Quyết định số 919/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025, tỉnh Sơn La đã ra Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 23/3/2020 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Sơn La năm 2020. Kế hoạch số 295/KH-VPĐP-OCOP ngày 02/6/2020

của Văn phòng Điều phối nông thôn mới về triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Sơn La năm 2020. Tuy nhiên, hiện nay trong quá trình triển khai OCOP giai đoạn 1 và giai đoạn 2 nhận thấy một số khó khăn và thách thức: (1) Hệ thống tổ chức còn yếu kém; (2) Một số cán bộ chưa nhận thức rõ về Chương trình; (3) Vai trò của chính quyền cấp xã, thị trấn và phường còn hạn chế; (4) Ngân sách hỗ trợ cho Chương trình hạn hẹp. Từ đó dẫn đến việc triển khai OCOP còn gặp nhiều khó khăn, sản phẩm được chứng nhận OCOP còn loay hoay thị trường đầu ra.

Bên cạnh đó, hiện nay, đã có rất nhiều nghiên cứu về Chương trình OCOP, một trong những số đó tập trung nghiên cứu về thực trạng Chương trình OCOP ở các địa phương tại Việt nam. Huệ và cộng sự đã nghiên cứu về thực trạng một số sản phẩm tiềm năng tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP tại tỉnh Cao Bằng (Huệ và cộng sự, 2020). Hồng và cộng sự (Hồng & Trung, 2021; Hồng và cộng sự, 2022) đã nghiên cứu về thực trạng sản phẩm tiềm năng tham gia Chương trình OCOP tại tỉnh Hải Dương và tỉnh Thái Nguyên. Hay một số nghiên cứu tương tự về Chương trình OTOP (mỗi thị trấn một sản phẩm) của Mekum và cộng sự về nâng cấp chất lượng và tiêu chuẩn sản phẩm OTOP tại Thái Lan, tuy nhiên chưa có nghiên cứu nào thực hiện đánh giá về phía cạnh quản lý tại các địa phương từ cấp chính quyền thấp nhất là cấp phường, thị trấn và cấp xã. Vì vậy, bài viết này sẽ phân tích thực trạng thực hiện Chương trình OCOP tại huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của Chương trình.

2. Đối tượng nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu

2.1. Địa điểm và thời gian nghiên cứu

Nghiên cứu được triển khai trên địa bàn huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La, Việt Nam từ tháng 9/2022 đến tháng 6/2023.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Phương pháp thu thập thông tin

Nhóm tác giả tiến hành khảo sát 16 cán bộ đứng đầu phụ trách Chương trình OCOP trong đó có 1 cán bộ ở cấp thị trấn và 15 cán bộ ở 15 xã. Bảng câu hỏi được chia làm 2 phần chính, phần 1 bao gồm thu

thập các thông tin liên quan đến tình hình kinh tế, chính trị xã hội của địa phương. Câu hỏi đánh giá thang đo Likert với 5 mức độ (rất yếu =1, yếu =2, bình thường =3, tốt =4 và rất tốt = 5) về năng lực quản lý và điều hành tổ chức triển khai Chương trình OCOP của cán bộ chỉ đạo, bộ phận phụ trách và thực thi với 5 tiêu chí; Tương tự thang đo Likert với 5 mức độ trên được sử dụng đánh giá cho 2 nội dung còn lại gồm: Đánh giá về năng lực phối hợp các bên liên quan tổ chức triển khai các hoạt động của Ban chỉ đạo của cấp thị trấn/xã với 4 tiêu chí. Đánh giá về mức độ kịp thời của các chính sách, ngân sách Nhà nước cho Chương trình OCOP hiện nay tại địa phương với 3 tiêu chí. Phần 2 của bảng câu hỏi tập trung vào khảo sát tình hình phát triển của các chủ thể, các sản phẩm có tiềm năng tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP trong 3 năm tiếp theo (2022-2025).

2.2.2. Phương pháp phân tích số liệu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp thống kê mô tả: phân tích biểu đồ, bảng mô tả thực trạng quản lý và triển khai chương trình.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Kết quả chung

Tất cả các xã thuộc huyện Bắc Yên hiện nay đều có cán bộ phụ trách Chương trình OCOP, tuy nhiên các cán bộ phụ trách đều là kiêm nhiệm, đa số là do cán bộ có chuyên môn về nông lâm ngư nghiệp đảm nhiệm. Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi cũng phát hiện ra rằng chủ thể có tiềm năng tham gia vào Chương trình OCOP trên địa bàn huyện tập trung vào các tổ chức kinh tế là công ty, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ kinh doanh cá thể.

Theo kết quả điều tra khảo sát cho thấy loại hình tổ chức kinh tế đa số là hộ kinh doanh cá thể với 462 hộ (có giấy phép đăng ký kinh doanh), trong đó tập trung chính tại thị trấn Bắc Yên với 357 hộ, xã Phiêng ban 42 hộ, xã Tà Xùa 40 hộ, xã Xím Vàng 13 hộ, xã Hồng Ngài 7 hộ, xã Tạ Khoa 1 hộ, xã Làng Chếu 1 hộ và xã Hang Chú 1 hộ. Tổ chức kinh tế xếp thứ 2 đó là các công ty với quy mô vừa và nhỏ với tổng số 49 công ty trên toàn huyện, trong đó tập trung chủ yếu tại thị trấn Bắc Yên với 46 công ty, 2 công ty nằm trên địa bàn xã Phiêng Ban, 1 công ty nằm trên xã Hồng Ngài. Tổ chức

kinh tế là hợp tác xã, trên toàn huyện có tổng 14 hợp tác xã, trong đó thị trấn Bắc Yên có 2 hợp tác xã, xã Song Phe có 2 hợp tác xã, xã Phiêng Ban có 3 hợp tác xã, xã Chim Vàn có 1 hợp tác xã, xã Hồng Ngải có 1 hợp tác xã, xã Tạ Khoa có 1 hợp tác xã và xã Làng Chếu và xã Hua Nhân có 1 hợp tác xã. Tổ hợp tác là loại hình kinh tế ít nhất so với 2 mô hình kinh tế trên với 5 tổ hợp tác trên toàn huyện, xã Háng Đồng có 2 tổ hợp tác, xã Hồng Ngải có 1 tổ hợp tác, xã Pắc Ngà có 1 tổ hợp tác và xã Phiêng Ban có 1 tổ hợp tác. Từ kết quả này cho ta thấy chủ thể tiềm năng có thể tham gia vào Chương trình OCOP của huyện Bắc Yên rất đa dạng với nhiều loại hình tổ chức kinh tế với tổng số lên đến 530 chủ thể, tuy nhiên phân bố các chủ thể trên địa bàn các xã không đồng đều, các chủ thể vẫn tập trung chủ yếu tại các thị trấn, xã trung tâm có lợi thế phát triển kinh tế hơn.

3.2. Năng lực quản lý, điều phối và tổ chức triển khai OCOP

3.2.1. Năng lực quản lý và chỉ đạo

Để đánh giá thực trạng về năng lực quản lý và tổ chức OCOP tại các thị trấn và xã. Trong nghiên cứu này chúng tôi tiến hành triển khai khảo sát thông qua bảng câu hỏi cho người đứng đầu OCOP (chủ tịch hoặc phó chủ tịch thị trấn/xã).

Trong nghiên cứu này chúng tôi tiến hành khảo sát, đánh giá về năng lực quản lý gồm thông qua 5 tiêu chí: Năng lực tổ chức triển khai hoạt động của OCOP; Năng lực quản lý Chương trình; Năng lực quản lý nhân sự; năng lực quản lý tài chính và năng lực giám sát và đánh giá theo 5 mức độ đánh giá (*rất yếu = 1, yếu = 2, bình thường = 3, tốt = 4 và rất tốt = 5*).

Kết quả từ Bảng 1 cho thấy có 50% người đứng đầu cấp thị trấn và xã đánh giá năng lực tổ chức triển khai hoạt động của Chương trình OCOP hiện

Bảng 1. Đánh giá về năng lực quản lý, điều phối và triển khai

STT	Tiêu chí đánh giá	Tiêu chí đánh giá				
		Năng lực tổ chức triển khai hoạt động của Chương trình OCOP	Năng lực quản lý chương trình	Năng lực quản lý nhân sự	Năng lực quản lý tài chính	Năng lực giám sát và đánh giá
1	Xã Phiêng Côn	3	3	3	2	3
2	Thị trấn Bắc Yên	3	4	4	4	4
3	Xã Chiềng Sại	4	4	4	2	4
4	Xã Mường Khoa	3	3	3	2	3
5	Xã Song Phe	3	3	3	3	3
6	Xã Xím Vàng	3	3	3	3	3
7	Xã Phiêng Ban	4	4	4	4	4
8	Xã Chim Vàn	4	4	2	3	3
9	Xã Tà Xùa	4	4	4	4	4
10	Xã Hồng Ngải	3	3	3	3	3
11	Xã Pắc Ngà	4	4	2	2	4
12	Xã Háng Đồng	3	3	3	3	2
13	Xã Tạ Khoa	4	4	4	3	3
14	Xã Làng Chếu	4	4	4	2	3
15	Xã Hang Chú	4	4	4	3	4
16	Xã Hua Nhân	1	2	2	2	2

Nguồn: Kết quả nghiên cứu của tác giả

nay tại địa phương với đánh giá tốt, 43,75% đánh giá bình thường và 6,25% đánh giá rất yếu. Năng lực quản lý Chương trình với 56,25% đánh giá tốt, 37,5% đánh giá bình thường và 6,25% đánh giá yếu. Năng lực quản lý nhân sự với 43,75% đánh giá có năng lực quản lý tốt, 37,5% có năng lực quản lý mức bình thường và 18,75% là năng lực quản lý yếu. Năng lực quản lý tài chính có 43,75% đánh giá có năng lực bình thường, 37,5% đánh giá năng lực yếu và 18,75% đánh giá có năng lực tốt. Năng lực giám sát và đánh giá Chương trình OCOP, có 50% đánh giá có năng lực trung bình, 37,5% đánh giá có năng lực tốt và 12,5% đánh giá có năng lực yếu. Mức độ đánh giá chủ yếu đối với 5 tiêu chí đánh giá về năng lực quản lý và điều phối và triển khai Chương trình OCOP nằm ở mức yếu, bình thường và tốt, trong đó mức độ bình thường chiếm đa số. Đối với xã Hua Nhân đang được đánh giá về năng lực quản lý, điều phối và triển khai ở mức yếu và rất yếu, ngụ ý rằng đối với OCOP hiện nay để thực hiện được tại xã Hua Nhân là một vấn đề khó khăn.

3.2.2. Năng lực phối hợp các bên liên quan trong tổ chức triển khai OCOP

Tương tự như đánh giá về năng lực quản lý, điều

phối và triển khai, chúng tôi khảo sát đánh giá tương tự đối với năng lực phối hợp các bên liên quan trong tổ chức triển khai OCOP. Kết quả từ Bảng 2 cho thấy đối với tiêu chí tổ chức hướng dẫn áp dụng chính sách và quy định có 50% đánh giá ở mức bình thường, 25% đánh giá ở mức độ yếu, 18,75% đánh giá ở mức độ tốt và 6,25% đánh giá ở mức độ rất yếu. Tiêu chí mức độ áp dụng các chính sách và quy định có 37,50% đánh giá ở mức độ tốt và bình thường, 18,75% đánh giá ở mức độ yếu và 6,25 đánh giá ở mức độ rất yếu. Tiêu chí mức độ hoàn thành báo cáo và yêu cầu có 56,25% đánh giá ở mức bình thường, 37,50% đánh giá ở mức độ tốt và 6,25% đánh giá ở mức độ rất yếu. Tiêu chí đánh giá chế độ giám sát và đánh giá các bên liên quan có 62,50% đánh giá ở mức bình thường, 31,25% đánh giá ở mức tốt và 6,25% đánh giá ở mức yếu. Điều này ngụ ý rằng năng lực phối hợp giữa các bên liên quan trong quá trình triển khai OCOP tại các địa phương hiện nay được thực hiện khá tốt, được đánh giá ở mức bình thường và tốt rất với phần trăm rất cao, còn lại một số địa phương như xã Hua Nhân được đánh giá rất yếu bao gồm cả 4 tiêu chí đánh giá, điều này cho thấy rằng hiện nay xã Hua Nhân đang gặp rất nhiều khó

Bảng 2. Đánh giá năng lực phối hợp giữa các bên liên quan trong quá trình triển khai Chương trình OCOP

STT	Tiêu chí đánh giá	Tiêu chí đánh giá			
		Mức độ tổ chức hướng dẫn áp dụng chính sách và quy định	Mức độ áp dụng các chính sách và quy định	Mức độ hoàn thành báo cáo và yêu cầu	Chế độ giám sát và đánh giá các bên liên quan
1	Xã Phiêng Côn	3	3	3	3
2	Thị trấn Bắc Yên	3	3	4	4
3	Xã Chiềng Sại	4	4	4	4
4	Xã Mường Khoa	3	2	3	3
5	Xã Song Phe	3	2	3	3
6	Xã Xím Vàng	3	3	3	3
7	Xã Phiêng Ban	2	4	4	4
8	Xã Chim Vàn	2	3	4	3
9	Xã Tà Xùa	4	4	4	4
10	Xã Hồng Ngài	3	3	3	3
11	Xã Pắc Ngà	2	4	4	4

STT	Tiêu chí đánh giá	Tiêu chí đánh giá			
		Mức độ tổ chức hướng dẫn áp dụng chính sách và quy định	Mức độ áp dụng các chính sách và quy định	Mức độ hoàn thành báo cáo và yêu cầu	Chế độ giám sát và đánh giá các bên liên quan
12	Xã Háng Đồng	3	2	3	3
13	Xã Tạ Khoa	3	3	3	3
14	Xã Làng Chếu	2	4	3	3
15	Xã Hang Chú	4	4	3	3
16	Xã Hua Nhân	1	1	1	1

Nguồn: Kết quả nghiên cứu của tác giả

khẩn trong vấn đề phối hợp các bộ phận liên quan trong việc thực hiện OCOP.

3.2.3. Chính sách hỗ trợ

Một trong những thành công khi triển khai OCOP tại các địa phương đó là chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước. Cuối cùng trong nghiên cứu này chúng tôi đánh giá về chính sách hỗ trợ cho OCOP tại mỗi địa phương với 4 tiêu chí và 5 mức độ đánh giá. Kết quả từ Bảng 3 cho thấy chính sách cho OCOP và ngân sách thực hiện OCOP hiện nay ở thị trấn Bắc Yên và các xã được đánh giá khá là tốt và kịp thời, trong đó có 68,75%

mức đánh giá bình thường, 31,25% đánh giá ở mức tốt và 6,25% đánh giá ở mức yếu. Ngoài ra có 62,50% cho rằng ngân sách hỗ trợ cho các chủ thể ở mức độ bình thường, 18,75% ở mức độ tốt, 12,50% ở mức độ yếu và 6,25% ở mức độ rất yếu. Qua đây cho thấy rằng ngân sách nhà nước hỗ trợ phân bổ và cho từng địa phương là khác nhau, có địa phương đánh giá là ngân sách nhà nước hỗ trợ đủ cho các chủ thể như xã Chiềng Sại, xã Tà Xùa và xã Pắc Ngà. Còn các địa phương còn lại đánh giá ở mức độ bình thường và thiếu ngân sách để thực hiện OCOP.

Bảng 3. Đánh giá chính sách, ngân sách của nhà nước cho OCOP

STT	Tiêu chí đánh giá	Tiêu chí đánh giá		
		Chính sách cho OCOP	Ngân sách thực hiện OCOP	Ngân sách có đủ hỗ trợ cho các chủ thể không
1	Xã Phiêng Côn	3	3	3
2	Thị trấn Bắc Yên	3	3	4
3	Xã Chiềng Sại	4	4	4
4	Xã Mường Khoa	3	2	3
5	Xã Song Phe	3	2	3
6	Xã Xím Vàng	3	3	3
7	Xã Phiêng Ban	2	4	4
8	Xã Chim Vàn	2	3	4
9	Xã Tà Xùa	4	4	4
10	Xã Hồng Ngài	3	3	3
11	Xã Pắc Ngà	2	4	4

STT	Tiêu chí đánh giá	Tiêu chí đánh giá		
		Chính sách cho OCOP	Ngân sách thực hiện OCOP	Ngân sách có đủ hỗ trợ cho các chủ thể không
12	Xã Háng Đồng	3	2	3
13	Xã Tạ Khoa	3	3	3
14	Xã Làng Chếu	2	4	3
15	Xã Hang Chú	4	4	3
16	Xã Hua Nhàn	1	1	1

Nguồn: Kết quả nghiên cứu của tác giả

3.3. Một số giải pháp đề xuất

Từ thực trạng và kết quả nghiên cứu trên, nghiên cứu đưa ra một số đề xuất và giải pháp cho nhà quản lý các cấp như sau: (1) Nâng cao năng lực quản lý và điều phối OCOP bằng cách: tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu về quản lý OCOP cho cán bộ phụ trách, đặc biệt là những cán bộ kiêm nhiệm; Bố trí cán bộ chuyên trách thay về cán bộ kiêm nhiệm. (2) Cải thiện cơ chế phối hợp giữa các bên liên quan: xây dựng cơ chế phối hợp rõ ràng bằng cách thiết lập cơ chế phối hợp rõ ràng giữa các bên liên quan (công ty, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, tổ hợp tác) để đảm bảo sự thông suốt và hiệu quả trong việc thực hiện OCOP. (3) Đảm bảo ngân sách đủ và kịp thời: Chính phủ cần đảm bảo rằng ngân sách hỗ trợ cho

OCOP được phân bổ đủ và kịp thời đến các địa phương, đặc biệt là các xã gặp khó khăn.

4. Kết luận

Mô hình tổ chức kinh tế cơ bản trên địa bàn huyện Bắc Yên (Sơn La) là hộ kinh doanh cá thể và công ty có quy mô vừa và nhỏ, loại hình kinh tế là hợp tác xã và tổ hợp tác không đáng kể. Nghiên cứu này tìm thấy các tiêu chí đánh giá về năng lực quản lý, năng lực tổ chức và chính sách hỗ trợ OCOP từ các địa phương, mặc dù được đánh giá hầu hết ở các mức bình thường và tốt, nhưng điều thú vị kết quả lại thể hiện sự không đồng đều. Đặc biệt, tại một số địa phương, có một vài tiêu chí đang được đánh giá yếu và rất yếu về năng lực quản lý, tổ chức và vận dụng ngân sách trong triển khai OCOP ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (2020). Báo cáo Kết quả chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020. Hội nghị đánh giá Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2018-2020 khu vực phía Bắc, ngày 12-13/11/2020. Tỉnh Thái Nguyên.

2. Bùi Xuân Hồng & Hà Quang Trung (2021). Đánh giá thực trạng một số sản phẩm tiềm năng tham gia Chương trình OCOP thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Tạp chí khoa học và công nghệ Đại học Thái Nguyên, 2226(17), 58-65.

3. Bùi Xuân Hồng, Hà Quang Trung và các cộng sự (2022). Nghiên cứu thực trạng và giải pháp phát triển một số sản phẩm tiềm năng tham gia Chương trình OCOP tỉnh Thái Nguyên. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, 18, 110-118.

4. Đặng Thị Bích Huệ, Bùi Xuân Hồng và Đoàn Thị Mai (2020). Thực trạng một số sản phẩm tiềm năng tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh Cao Bằng. Tạp chí khoa học và công nghệ Nông nghiệp Việt Nam, 10, 138-144

5. Văn phòng điều phối Nông thôn mới - Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La (2020). Hội nghị đánh giá Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2018-2020 khu vực phía Bắc, ngày 12-13/11/2020. Tỉnh Thái Nguyên.

Ngày nhận bài: 7/3/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 20/3/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: 10/4/2024

Thông tin tác giả:

1. NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC

Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên

2. PHẠM HÀ LƯƠNG

Trung tâm Phát triển nông thôn SMART, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên

THE CURRENT ORGANIZATION AND MANAGEMENT STATUS OF THE OCOP PROGRAM: A CASE STUDY IN BAC YEN DISTRICT, SON LA PROVINCE

● **NGUYEN THI BICH NGOC¹**

● **PHAM HA LUONG²**

¹Faculty of Economics and Rural Development
- Thai Nguyen University of Agriculture and Forestry

²SMART Rural Development Center
- Thai Nguyen University of Agriculture and Forestry

ABSTRACT:

This study assessed the current organization and management of the One Commune One Product (OCOP) program in Bac Me district, Son La province. All Bac Me district's communes have officers in charge of this program, but the majority are part-time officers who are responsible for the agriculture, forestry, and fishery sectors. Potential participants for this program include companies, cooperatives, cooperative groups, and individual business households, with 462 individual business households mainly in Bac Yen town. Program management and coordination capacity in communes is mainly at normal and weak levels, especially in Hua Nhan commune, which has many difficulties. Coordination between relevant parties is at a good and normal level, but there are difficulties in some localities, such as Hua Nhan commune. The support policy and budget for the program are quite good and timely, but the budget is unevenly distributed, causing a financial shortage in some localities.

Keywords: the One Commune One Product (OCOP) program, Bac Yen district, Son La province.